

Số: 25 /2015/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 24 tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước; tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc xác định giá khởi điểm của tài sản Nhà nước bán đấu giá và chế độ tài chính của Hội đồng bán đấu giá tài sản;



Căn cứ Thông tư 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 158/TTr-STP ngày 14/7/2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 20 của Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước; tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

“3. Khoản tiền đặt trước không được trả lại cho người nộp trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp người tham gia đấu giá quy định tại khoản 4 Điều 10 Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước; tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh;

b) Tại cuộc bán đấu giá tài sản, người đã trả giá xin rút lại giá đã trả và bị truất quyền tham gia đấu giá;

c) Người trúng đấu giá từ chối mua tài sản (từ chối tại cuộc bán đấu giá sau khi người điều hành công bố kết quả đấu giá).

4. Khoản tiền đặt trước thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều này thuộc về tổ chức bán đấu giá tài sản. Khoản tiền đặt trước của những người thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều này thuộc về người có tài sản bán đấu giá.”

**Điều 2.** Các nội dung khác không sửa đổi tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước; tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Các Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp; Chi Cục trưởng: Chi cục Hải quan, Chi cục

Kiểm lâm, Chi cục Quản lý thị trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TT.TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT;
- TAND tỉnh, Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, P.NC-NgV. DN<sup>35</sup><sub>il</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH *lsh***



*Nguyễn Văn Trầm*